

NGHIÊN CỨU ẢNH HƯỞNG CỦA CÂY TỈA CHỒI VÀ CÂY GIÂM HOM ĐẾN NĂNG SUẤT CHẤT LƯỢNG MỘT SỐ GIỐNG HOA CÚC

Nguyễn Thị Kim Lý^{*}, Phùng Thị Thu Hà^{**}

"The effect of sucker and cutting to the yield and flower quality of some chrysanthemum varieties"
(Summary)

The results of experiment showed that:

Botanical characteristics of the cutting is better than the sucker such as straight stem, having high uniformity about flower form although the sucker has rooting time is shorter than the cutting and rooting rate is also higher than one but opposite it has budding and flowering time is longer than the cutting. Apart from flower quality of the cutting is better than the sucker, so economical effect of the cutting cultivation is higher than the sucker one from 1.46 to 1.61 times.

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong sản xuất hoa cúc hiện nay, thường sử dụng 2 loại cây giống là cây tỉa chồi và cây giâm hom. Do cúc có đặc điểm là xung quanh gốc thường phát sinh những chồi non mọc từ rễ, bởi vậy có thể tỉa hoặc tách ra đem trồng để cho hoa. Ngoài ra sau khi thu hoạch hoa hoặc hoa đã tàn, người trồng thường cắt và chừa lại gốc khoảng 6-8cm, từ đó cành nhánh sẽ phát sinh nhiều, có thể cắt đem giâm ở vườn ươm. Đây là biện pháp nhân giống chính trong sản xuất, tuy nhiên sự sinh trưởng phát triển cũng như chất lượng hoa của 2 loại cây giống này có nhiều điểm khác nhau.

Để đáp ứng nhu cầu cung cấp cho sản xuất loại cây giống tốt cho năng suất, chất lượng cao, đảm bảo các đặc trưng hình thái giống, đề tài đã tiến hành "Nghiên cứu ảnh hưởng của cây tỉa chồi và cây giâm ngọn đến năng suất, chất lượng của một số giống hoa cúc".

II. VẬT LIỆU VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

BẢNG 1. Một số đặc trưng hình thái của cây tỉa chồi và cây giâm ngọn

Giống	Thân		Lá		Hoa	
	TC	GN	TC	GN	TC	GN
CN93	Cao mập, không thẳng, gốc to xù xì	Cao mập, thẳng, gốc tròn tru	Dày to, xanh đậm, thế lá gọn	Dày to, xanh đậm, thế lá gọn	Hoa kép to, không tròn đều, cánh hoa thường rời, không bám chặt vào nhụy, hình dáng tự nhiên, không đồng đều	Hoa kép to, tròn đều, cánh hoa ôm chặt nhụy, hình dáng tự nhiên, đồng đều
CN98						
Tím hè						
CN01						

Kết quả ở bảng 1 cho thấy:

* TS. Viện DTNN, ** Khoa sinh học ĐHKHTN - ĐHQG Hà Nội

- Về thân: Sự khác nhau cơ bản giữa 2 loại cây giống này là: Cây tỉa chồi thường không thẳng, gốc to xù xì,

NÔNG NGHIỆP - NÔNG THÔN - MÔI TRƯỜNG

do vậy khi cắt hoa thường phải cắt chừa một đoạn gốc nên đã làm giảm chiều cao cây. Còn ở cây giâm ngọn thân thẳng, gốc tròn trịa nên cành hoa được cắt sát gốc.

- Về lá: Không có sự sai khác giữa 2 loại cây này.
- Về hoa: Tuy 2 loại cây giống này đều có dạng hoa kép to, nhưng cây tía chòi cánh hoa thường rời và hở

nhụy. Đây là một trong những tính trạng mà người tiêu dùng không ưa chuộng. Còn cây giâm ngọn thì ngược lại hoa tròn đều, cánh hoa ôm chặt vào nhụy và có độ đồng đều cao.

2. Đánh giá về thời gian sinh trưởng và phát triển giữa cây tía chòi và cây giâm ngọn

BẢNG 2. Thời gian sinh trưởng và phát triển giữa cây tía chòi và cây giâm ngọn

Giống	Thời gian ra rễ (ngày)		Tỷ lệ ra rễ (%)		Tỷ lệ sống sau trồng 10 ngày (%)		Từ trồng đến ra nụ 90% (ngày)		Từ trồng đến ra hoa 90% (ngày)	
	TC	GN	TC	GN	TC	GN	TC	GN	TC	GN
CN93	6.3	11.8	96.3	85.5	99.1	98.3	83.2	75.6	103.1	92.8
CN98	6.8	12.1	94.6	83.7	98.5	98.2	86.8	79.0	108.7	98.3
Tím hè	5.2	10.9	97.7	87.4	98.3	97.8	74.9	67.4	100.5	90.6
CN01	7.1	13.0	90.9	81.2	97.9	96.6	101.4	92.3	128.6	117.3

Từ số liệu bảng 2 cho thấy:

- Biện pháp tía chòi có thời gian ra rễ ngắn hơn so với biện pháp giâm ngọn từ 5-6 ngày và có tỷ lệ ra rễ cao hơn 10% cho tất cả các giống. Do cây tía chòi thường có các mắt rễ ở gốc, khi gặp điều kiện ngoại cảnh và đất đai thuận lợi là ra rễ ngay.

- Về tỷ lệ sống: Ở cả 2 loại cây giống đều không có sự sai khác nhau, điều này chứng tỏ sau khi hồi xanh các loại cây giống đều sinh trưởng rất tốt cho tỷ lệ sống cao từ 96,6 - 99,1%.

- Sự sai khác thể hiện rõ từ thời kỳ trồng đến ra nụ và ra hoa 90%. Hầu như biện pháp tía chòi có thời gian từ trồng đến ra nụ dài hơn so với biện pháp giâm ngọn

từ 8-9 ngày và ra hoa cũng kéo dài hơn từ 10 - 11 ngày. Cụ thể, ở cúc CN98 cây tía chòi có thời gian ra nụ là 86,8 ngày còn cây giâm ngọn rút ngắn chỉ còn 79 ngày. Giống Tím hè, thời gian ra hoa của cây giâm ngọn là 117,3 ngày còn cây tía chòi lại kéo dài tới 128,6 ngày. Điều này có thể giải thích theo nguyên lý "tuổi chung, tuổi riêng" cây giâm ngọn tuy tuổi riêng nhỏ nhưng tuổi chung lại lớn, ngược lại cây tía chòi tuổi riêng tuy lớn nhưng tuổi chung lại nhỏ. Do vậy mà tuổi của cây giâm ngọn thường nhiều hơn so với cây trồng bằng biện pháp tía chòi nên thường ra nụ, ra hoa sớm hơn.

3. Đánh giá về các đặc điểm sinh trưởng và phát triển giữa cây tía chòi và cây giâm ngọn

BẢNG 3. Một số đặc điểm sinh trưởng, phát triển giữa cây tía chòi và cây giâm ngọn

Giống	Chiều cao cây (cm)		Số lá (lá)		Đường kính gốc - thân (cm)		Đường kính cuống nụ (cm)		Đường kính hoa (cm)	
	TC	GN	TC	GN	TC	GN	TC	GN	TC	GN
CN93	66.3	64.7	36.7	33.8	0.68	0.64	0.42	0.43	10.8	11.2
CN98	64.4	66.1	35.8	32.7	0.70	0.65	0.44	0.44	10.2	10.7
Tím hè	69.7	70.5	37.9	34.4	0.75	0.69	0.54	0.53	10.6	10.9
CN01	68.9	67.0	45.8	42.1	0.85	0.76	0.55	0.56	8.9	9.1

Kết quả ở bảng 3 cho thấy:

- Về chiều cao cây: Biện pháp tía chòi có cho chiều cao cây lớn hơn biện pháp giâm ngọn nhưng sự chênh lệch này không đáng kể.

- Sự khác nhau giữa 2 loại cây giống được thể hiện ở số lá trên cây. Hầu như cây tía chòi có số lá lớn hơn cây giâm ngọn từ 2.9 - 3.7 lá (CN93 cây tía chòi là 36,7 lá trong khi đó cây giâm ngọn chỉ có 33,8 lá). Nguyên do

NÔNG NGHIỆP - NÔNG THÔN - MÔI TRƯỜNG

là ở cây tía chồi phần đoạn gốc sát với mặt đất, các đốt thường ngắn hơn nên phát sinh nhiều lá hơn so với cây giâm ngọn.

- Về đường kính gốc và đường kính cuống nụ, kết quả đo đếm cho thấy: Những chỉ tiêu này ở cây giâm ngọn thấp hơn cây tía chồi, điều này chứng tỏ chất

lượng cành mang hoa của cây giâm ngọn là tốt hơn cây tía chồi.

- Về đường kính hoa: Cây giâm ngọn có đường kính hoa lớn hơn cây tía chồi nhưng sự chênh lệch này là không đáng kể.

4. Đánh giá về hiệu quả kinh tế giữa cây tía chồi và cây giâm ngọn

BẢNG 4. Hiệu quả kinh tế giữa cây tía chồi và cây giâm ngọn (diện tích 720m²)

Giống	Phân chia (1000đ)		Phân thu						Lãi thuần (1000đ)		Hiệu quả (lần)	
			Cây tía chồi (TC)			Cây giâm ngọn (GN)						
	TC	GN	Giá đồng bông	Số hoa thu	Tổng thu 1000đ	Giá đồng/ bông	Số hoa thu	Tổng thu 1000đ	TC	GN	TC	GN
CN93	575	575	300	4474	1342	350	4838	1693	767	1118	1	1.46
CN98	575	575	300	4500	1350	350	4920	1722	775	1147	1	1.48
CN01	575	575	400	4467	1787	500	4814	2407	1212	1832	1	1.51
Tím hè	575	575	250	4488	1122	300	4852	1456	547	881	1	1.61

Kết quả tính toán thể hiện ở bảng 4 cho thấy: Trên cùng một diện tích với mật độ trồng giống nhau, chi phí cho cả 2 biện pháp này là như nhau, nhưng do số hoa thu được ở cây giâm ngọn nhiều và chất lượng hoa tốt nên giá bán cao hơn. Do vậy mà phần thu của cây giâm ngọn cũng cao hơn, hiệu quả kinh tế gấp 1,46 - 1,61 lần so với cây tía chồi.

IV. KẾT LUẬN

Các kết quả nghiên cứu cho thấy:

- Biện pháp tía chồi và giâm ngọn đã ảnh hưởng rõ rệt đến đặc trưng hình thái các giống cúc tham gia thí nghiệm. Cây giâm ngọn thân thẳng, gốc đốt dài; còn cây tía chồi thân cong, đốt gốc ngắn. Ở cây giâm ngọn hoa to tròn đều; còn cây tía chồi hình dáng tự nhiên không đồng đều.

- Cây tía chồi có thời gian ra rễ ngắn hơn và tỷ lệ ra rễ cao hơn cây giâm ngọn, nhưng về tỷ lệ sống sau trồng thì không có sự sai khác nhau. Ngoài ra cây tía chồi có thời gian ra nụ, ra hoa dài hơn cây giâm ngọn.

- Về chiều cao cây và đường kính hoa: Giữa hai biện pháp không có sự sai khác lớn. Tuy nhiên do chất lượng cành mang hoa của cây tía chồi kém hơn cây giâm ngọn và do những ưu điểm về đặc trưng

hình thái giống cũng như chất lượng hoa của cây giâm ngọn, nên hiệu quả kinh tế của biện pháp trồng từ cây giâm ngọn cao hơn trồng bằng cây tía chồi từ 1,46 - 1,61 lần.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. *Hoàng Minh Tân, Nguyễn Quang Thạch, Trần Văn Phẩm (1994), Giáo trình sinh lý thực vật, "Sinh trưởng và phát triển của thực vật", Nxb Nông nghiệp, Hà Nội, tr.222-289.*

2. *Đỗ Văn Viện, Nguyễn Thị Phương Thúy (1997), "Suy nghĩ về sản xuất và tiêu thụ hoa tươi ở các huyện ngoại thành Hà Nội", Nxb Nông nghiệp Hà Nội, tr.225 - 227.*

3. *Nguyễn Xuân Linh (chủ biên), Nguyễn Thị Kim Lý, Phạm Thị Liên, Đoàn Duy Thành, Kỹ thuật trồng hoa, Nxb Nông nghiệp, 2000.*

4. *Dadlani, N.K (2000), Commercial floriculture and cut flower production in Vietnam, FAO, DAC, in Asia, Bangkok - Thailand, tr.1-29.*

5. *Hoogeweg (1999), Growing instructions for outdoor Chrysanthemum, 12.2231, MS Rijnsburg Holland, pp. 1-11.*

6. *Kamemoto. H (1997), "Effect of season on growth and development of Chrysanthemum the vegetative phase", Acta/Horticulture. №197, 13 ref pp.63-69. □*